|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THỐNG KÊ**CỤC THỐNG KÊ LAI CHÂU**Số: 243 /BC-CTK | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Lai Châu, ngày 25 tháng 6 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020 tỉnh Lai Châu**

Kinh tế thế giới 6 tháng đầu năm 2020 đang phải đối mặt với đại dịch COVID-19 bùng phát và lan rộng khắp toàn cầu đã khiến bức tranh kinh tế thế giới năm 2020 bị bao phủ bởi nhiều gam màu tối. Theo các tổ chức quốc tế và định chế tài chính, tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ rơi vào suy thoái trong năm 2020. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng toàn cầu giảm 3% trong năm 2020, xấu hơn nhiều so với cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008-2009. Bên cạnh đó sự leo thang chiến tranh thương mại và chính sách bảo hộ, dịch Covid-19 bùng phát, sự suy thoái của các nền kinh tế lớn và rủi ro tài chính gia tăng ở các nền kinh tế đang phát triển và mới nổi.

Các nền kinh tế phương Tây đang phải đối mặt với một cú sốc kinh tế sâu sắc. Ban đầu, đại dịch Covid-19 sẽ tác động tới các lĩnh vực có tính bất ổn hơn như bất động sản, kỹ thuật, công nghiệp ô tô - những ngành sử dụng tổng cộng gần 1/4 lực lượng lao động. Sau đó, suy thoái từ các ngành này sẽ tác động lan tỏa và “bóp nghẹt” phần còn lại của nền kinh tế. Việc thực thi giải pháp cách ly xã hội ảnh hưởng trực tiếp và ngay lập tức đến các dịch vụ bán lẻ, bất động sản, giáo dục, giải trí, nhà hàng.

Hậu đại dịch Covid-19, nền kinh tế Mỹ dự đoán sẽ thu hẹp 1/4 quy mô, tương đương với sự sụt giảm của cuộc đại khủng hoảng năm 1929. Vào cuối tháng Tư, khoảng 13,5% lực lượng lao động không có việc làm - mức cao nhất kể từ Thế chiến thứ II. Hệ thống đăng ký nộp hồ sơ bảo hiểm thất nghiệp quá tải, hơn 22 triệu người đã đăng ký thất nghiệp. Tỷ lệ thất nghiệp lên tới 30% vào mùa Hè.

Nền kinh tế Trung Quốc đóng cửa vào ngày 23/1. Các số liệu chính thức cho thấy, tỷ lệ thất nghiệp của nước này hiện là 6,2%, mức cao nhất kể từ những năm 1990. Tuy nhiên, trên thực tế, ước tính có tới 205 triệu công nhân nhập cư đã bị sa thải - hơn một phần tư lực lượng lao động của Trung Quốc.

Do hội nhập kinh tế sâu rộng, Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19. Tuy nhiên, tác động y tế của dịch bệnh không nghiêm trọng như nhiều quốc gia khác, nhờ có các biện pháp đối phó chủ động ở cả các cấp trung ương và địa phương. Trong khi kinh tế vĩ mô và tài khóa ổn định với mức tăng trưởng GDP ước đạt 3,8% trong quý đầu năm 2020, tác động của cuộc khủng hoảng COVID-19 đang diễn ra là khó dự đoán, tùy thuộc vào quy mô và thời gian kéo dài của dịch bệnh. Tăng trưởng kinh tế năm 2020 dự báo ​​sẽ giảm xuống 3-4% so với tỉ lệ 6,5% được dự báo trước khủng hoảng.

6 tháng đầu năm 2020 kinh tế - xã hội tỉnh Lai Châu diễn ra trong bối cảnh phức tạp, chưa xác định thời điểm kết thúc ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tình hình thời tiết khắc nghiệt, mưa đá giông lốc xảy ra liên tiếp, dịch tả lợn Châu Phi đã được kiểm soát nhưng ảnh hưởng vẫn còn kéo dài. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp duy trì sự phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

**I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

**1. Tăng trưởng kinh tế**

Tổng sản phẩm (GRDP) trong tỉnh 6 tháng đầu năm 2020 ước đạt 5.349,5 tỷ đồng (*theo giá so sánh năm 2010*), tốc độ tăng trưởng ước đạt 0,58%. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông lâm và thủy sản tăng 2,84% đóng góp 0,42 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 0,63% đóng góp 0,25 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 1,24% đóng góp 0,49 điểm phần trăm; thuế sản phẩm giảm 9,33% đóng góp -0,58 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung. Cơ cấu tổng sản phẩm 6 tháng đầu năm 2020 theo giá hiện hành: khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 15,31%; khu vực công nghiệp, xây dựng chiếm 36,30%; khu vực dịch vụ chiếm 42,81%; thuế sản phẩm chiếm 5,58%.

**2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

**2.1. Nông nghiệp**

***Cây hàng năm***

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông xuân năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu đạt 29.890,9 ha tăng 1,2% so với kết quả chính thức vụ Đông xuân năm trước; Sơ bộ kết quả diện tích - năng suất - sản lượng một số nhóm cây chủ yếu như sau:

*Lúa Đông xuân*: Diện tích gieo trồng lúa đạt 6.807,7 ha tăng 0,45% so với vụ Đông xuân năm trước (diện tích lúa chất lượng cao đạt 1.412 ha). Diện tích lúa tăng chủ yếu do số diện tích đất khai hoang năm 2019 được đưa vào gieo cấy, các công trình thủy lợi hệ thống kênh mương dẫn nước được đầu tư tạo điều kiện thuận lợi đã giúp nhân dân chủ động được nguồn nước tưới. Việc đầu tư nâng cấp hệ thống thủy lợi, vận động người dân sản xuất tăng vụ lúa Đông xuân trên đất ruộng 1 vụ tại những nơi có khả năng tưới tiêu đã đem lại hiệu quả kinh tế trên cùng đơn vị diện tích, đồng thời góp phần tích cực trong công tác xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

Từ đầu năm đến nay, thời tiết có những diễn biến phức tạp, bất thường như trong tháng 3, tháng 4 xảy ra những đợt giông lốc kèm theo mưa đá trên diện rộng làm mất trắng 424,4 ha lúa Đông xuân không có khả năng phục hồi, diện tích thu hoạch ước đạt 6.388 ha. Sản lượng thu hoạch sơ bộ đạt 35.396,7 tấn giảm 4,52% so với vụ Đông xuân năm trước, năng suất sơ bộ đạt 55,41 tạ/ha.

*Ngô Đông xuân*: Diện tích gieo trồng toàn tỉnh đạt 18.304,5 ha giảm 0,41% so với vụ Đông xuân năm trước, diện tích ngô giảm chủ yếu tại các huyện Mường Tè, Than Uyên, Sìn Hồ, Tân Uyên là do một số diện tích đất nương đã bạc màu không đem lại hiệu quả kinh tế, bà con chuyển sang trồng các loại cây lâu năm như chè, mắc ca theo các dự án của Tỉnh về chuyển đổi cơ cấu cây giống cho năng suất, chất lượng hiệu quả kinh tế cao từ đó góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững cho bà con nhân dân.

Đến nay diện tích ngô đông xuân sớm đã cho thu hoạch, diện tích thu hoạch ước đạt 4.230 ha tăng 11,11%, sản lượng đã thu hoạch ước đạt 13.891,32 tấn tăng 8,89% so với cùng kỳ năm trước. Năng suất sơ bộ đạt 32,84 tạ/ha. Phần diện tích còn lại đang trong giai đoạn chín sáp.

*Cây lấy hạt chứa dầu*: Diện tích gieo trồng đạt 1.832,8 ha tăng 9,36% trong đó: diện tích Đậu tương 837,9 ha tăng 2,17%; Lạc 961,1 ha tăng 17,15% so với vụ Đông xuân năm trước. Sản lượng đậu tương sơ bộ đạt 855 tấn tăng 10,44%; sản lượng lạc sơ bộ đạt 1.127,3 tấn tăng 22,47%. Diện tích tăng chủ yếu tại các huyện Tam Đường, Than Uyên, Tân Uyên là do bà con nhân dân trồng xen diện tích lạc và đậu tương trên diện tích chè trồng mới năm 2019.

*Rau các loại*: Diện tích gieo trồng đạt 1.523,9 ha giảm 0,8%. Diện tích trồng giảm tại huyện Tân Uyên, Than Uyên, Nậm Nhùn là do ảnh hưởng của đợt giông lốc, mưa đá gây thiệt hại về hoa màu đặc biệt làm 11ha dưa hấu tại huyện Tân Uyên bị dập nát không có khả năng phục hồi. Sản lượng rau các loại sơ bộ đạt 12.694,1 tấn.

*Cây lúa vụ Mùa*: Diện tích lúa mùa gieo cấy ước đạt 18.628 ha tăng 11,16%, trong đó diện tích lúa ruộng ước đạt 15.643 ha tăng 16,44% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do thời tiết thuận lợi mưa nhiều tạo điều kiện cho tiến độ gieo trồng vụ Mùa; Diện tích lúa nương gieo trồng ước đạt 2.985ha giảm 10,2% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích lúa lương giảm mạnh do người dân chuyển đổi diện tích sang trồng những cây mang hiệu quả kinh tế cao hơn như cây quế, cây mắc ca...

Nhìn chung tình hình sản xuất cây hàng năm vụ Đông Xuân năm 2020 cơ bản ổn định không có biến động lớn; nhóm cây ngô, cây lấy củ có chất bột, cây có hạt chứa dầu có biến động tăng/giảm nhẹ. Để nâng cao năng suất, sản lượng cây trồng chính không chỉ đơn thuần là việc mở rộng diện tích mà chú trọng vào việc chọn giống cây trồng phù hợp với điều kiện địa phương và cách chăm sóc các loại cây trồng để mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn. Hiện nay các địa phương bắt đầu tập trung thu hoạch một số cây trồng chính vụ Đông xuân như: Lúa, ngô… đồng thời chuẩn bị công tác gieo trồng vụ Mùa năm 2020.

***Cây lâu năm***

Tổng diện tích cây ăn quả hiện có ước đạt 8.961,63 ha tăng 21,80% so với cùng kỳ năm trước, trong đó một số loại cây trồng chính như: Diện tích xoài ước đạt 435,64 ha tăng 78,29% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích xoài tăng cao do trồng mới ở các huyện Nậm Nhùn, Mường Tè phù hợp với điều kiện khí hậu thổ nhưỡng nên cây trồng phát triển tốt ít sâu bệnh; sản lượng xoài ước đạt 293,00 tấn. Diện tích chuối ước đạt 3.314,14 ha giảm 13,05 so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng ước đạt 18.500 tấn giảm 9,08% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích và sản lượng chuối giảm do mưa đá, dông lốc làm thiệt hại hơn 1.400 tại huyện Phong Thổ...

Diện tích cao su ước đạt 12.992,4 ha giảm 0,33% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích giảm do bà con chặt đi trồng chuối. Sản lượng cao su ước đạt 1.590 tấn tăng 30% so với cùng kỳ năm trước do diện tích cao su đến thời kỳ lấy mủ tăng. Số diện tích trên hiện đang được các công ty cao su đầu tư chăm sóc theo đúng kỹ thuật, kết hợp với điều kiện đất đai, khí hậu phù hợp nên cây cao su hiện đang phát triển rất tốt.

Diện tích chè hiện có ước đạt 7.172 ha tăng 12,89% so với cùng kỳ năm trước diện tích tăng chủ yếu ở huyện Sìn Hồ, Than uyên, Tân Uyên do dự án trồng chè đang được triển khai. Sản lượng 6 tháng đầu năm 2020 ước đạt 16.450 tấn giảm 2,03% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù diện tích chè kinh doanh tăng nhưng sản lượng vẫn giảm chủ yếu là do mưa đá dập nát búp non.

***Chăn nuôi***

Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu ước tại thời điểm báo cáo như sau:

Số lượng đàn trâu ước đạt 95.677 con giảm 3,44% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng xuất chuồng trong kỳ ước đạt 1.058 tấn tăng 16,39% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân đàn trâu giảm do khu chăn thả bị thu hẹp các dự án trồng chuối, trồng chè, trồng cây sơn tra, mắc ca... Số lượng đàn bò ước đạt 19.462 con, tăng 1,04% so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng xuất chuồng đạt 252 tấn tăng 15,11% so với cùng kỳ năm trước. Số lượng đàn lợn ước đạt 181.507 con giảm 20,56% so với cùng kỳ năm trước, giảm do người chăn nuôi trên địa bàn tỉnh chưa mạnh dạn đẩy mạnh việc tái đàn tâm lý còn lo ngại dịch bệnh nhất là bệnh Dịch lợn tả Châu Phi (chưa có vắc xin phòng bệnh và thuốc điều trị đặc hiệu); sản lượng xuất chuồng đạt 5.565 tấn giảm 24,14% so với cùng kỳ năm trước. Số lượng đàn gia cầm ước đạt 1.599,36 nghìn con tăng 5,55% so với cùng kỳ năm trước, sản lượng gia cầm xuất chuồng đạt 2.744,97 tấn giảm 0,97% so với cùng kỳ năm trước.

**2.2. Lâm nghiệp**

***Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng:*** Được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh thường xuyên đôn đốc Ban Quản lý Rừng phòng hộ các huyện, thành phố hướng dẫn, chỉ đạo nhân dân chăm sóc diện tích rừng đã trồng. Đồng thời chuẩn bị giống và các điều kiện khác để phục vụ công tác trồng rừng mới năm 2020. Tổng số cây giống là 6.100 nghìn cây các loại như Quế, Sơn Tra, Mắc ca… để trồng mới năm 2020 và trồng dặm diện tích năm 2019. Diện tích rừng trồng mới tập trung toàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2020 ước trồng mới được 730 ha rừng trồng tập trung tăng 67,43% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, diện tích rừng trồng mới chủ yếu là rừng sản xuất. Ngoài ra tại các huyện trong tỉnh ước trồng được 23 nghìn cây phân tán.

***Khai thác lâm sản:*** Khai thác gỗ 6 tháng đầu năm trên địa bàn toàn tỉnh ước đạt 1.803 m3 gỗ các loại, giảm 27,9% so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng củi khai thác ước đạt 208.085 ste, giảm 19,4% so với cùng kỳ năm trước.

***Thiệt hại rừng:*** Toàn tỉnh 6 tháng đầu năm vẫn xảy ra 07 vụ cháy rừng giảm 53,33%, diện tích rừng bị cháy 2,99 ha giảm 93,58% so với cùng kỳ năm trước. Số vụ chặt phá rừng trái phép 26 vụ, diện tích thiệt hại do chặt phá rừng là 2,88 ha.

**2.3. Thủy sản**

Sản lượng thuỷ sản ước tính 6 tháng đầu năm đạt 1.213,6 tấn tăng 5,27% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân tăng do trong năm 2020 nhiều hộ chuyển đổi mục đích nuôi trồng sang các loại cá khác cho năng suất và giá trị kinh tế cao hơn, số lượng thủy sản nuôi lồng bè cho thu hoạch cũng tăng so với cùng kỳ năm trước. Mô hình đầu tư nuôi trồng thủy sản ngày càng được quan tâm phát triển.

**3. Sản xuất công nghiệp**

**\* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2020**

Chỉ số sản xuất công nghiệp dự ước 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn tỉnh có chỉ số 78,61%, giảm 21,39% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể chỉ số các ngành như sau:

*- Ngành công nghiệp khai khoáng*có chỉ số 77,22%; giảm 22,78% so với cùng kỳ. Giảm mạnh là do các cơ sở khai thác bị gián đoạn không ổn định sản xuất, lao động không tập trung đầy đủ do dịch bệnh, ngoài ra các công trình xây dựng vừa và nhỏ hầu hết chưa khởi công nên sản lượng giảm so với cùng kỳ;

*- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo* có chỉ số 88,87 %, giảm 11,13% so với cùng kỳ năm trước, chỉ số giảm ở hầu hết các ngành chế biến, chế tạo: Ngành sản xuất chế biến thực phẩm có chỉ số 93,63%, giảm 6,37% so với cùng kỳ, do thời tiết diễn biến khá phức tạp trong 4 tháng đầu năm nhiều vùng chè nguyên liệu bị ảnh hưởng của mưa đá làm giảm sản lượng chè tươi, ngoài ra do ảnh hưởng của dịch bệnh nên không tập trung đủ nguồn lực lao động dẫn đến một số vùng chè bị quá lứa làm giảm sản lượng thu hoạch; Một số ngành chế biến khác như giết mổ, chế biến giò chả, thịt sấy, xúc xích, lạp xườn, đậu phụ, miến dong, bánh đa... chỉ duy trì sản xuất cầm chừng để phục vụ nhu cầu tiêu dùng; Ngành chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre nứa giảm 21,69% so với cùng kỳ; Ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 11,58% so với cùng kỳ; Ngành sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 18,21% so với cùng kỳ; Ngành Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn giảm 14,89% so với cùng kỳ;

*- Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí* có chỉ số 79,73%, giảm 20,27% so với cùng kỳ.Trong 6 tháng đầu năm 2020 có thêm 03 nhà máy thủy điện hoàn thành phát điện hòa lưới điện quốc gia (*Nậm Bon công suất 4MW phát điện tháng 01/2020; Nậm Sì Lường 1 công suất 30 MW phát điện tháng 02/2020; Nậm Be công suất 4,6 MW phát điện tháng 5/2020)*.Tuy nhiên do lượng mưa ít, nắng nóng kéo dài nên các thủy điện không đủ lượng nước để phát, các công trình thủy điện lớn như: thủy điện Lai châu, thủy điện Bản chát phát điện theo điều tiết của Trung tâm điều độ hệ thống điện Quốc gia A0.

*- Ngành Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải* có chỉ số 108,47%, tăng 8,47% so với cùng kỳ. Do hệ thống cung cấp nước sạch trên địa bàn Tỉnh ngày càng được mở rộng nên sản lượng tăng so với cùng kỳ năm trước cụ thể ngành Khai thác, xử lý và cung cấp nước có chỉ số tăng 11,51%; Hoạt động thu gom rác thải tăng 6,11%; Công ty CP cấp nước Tỉnh và Các công ty, HTX thu gom rác thải trên địa bàn TP và các huyện vẫn đảm bảo cung cấp nước ổn định, lắp đặt mới nhanh chóng cũng như liên tục thay thế, sửa chữa các thiết bị điện, nước đã cũ, hỏng để đảm bảo phục vụ tốt nhất nhu cầu tiêu dùng trong Tỉnh;

**\* Sản phẩm sản xuất chủ yếu 6 tháng đầu năm 2020:** Một số sản phẩm chủ yếu do các doanh nghiệp công nghiệp sản xuất dự ước là: Đá các loại đạt 270.235 m3, giảm 20,24% so với cùng kỳ năm trước. Chè khô ước đạt 2.701 tấn, giảm 9,67% so với cùng kỳ năm trước. Điện sản xuất ước đạt 1.356 triệu kwh, giảm 25,83% so với cùng kỳ năm trước. Gạch xây dựng bằng đất xét nung ước đạt 8.541 nghìn viên giảm 19,07% so với cùng kỳ năm trước. Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo ước đạt 61.859 nghìn viên, giảm 19,56% so với cùng kỳ năm trước. Xi măng Portland đen ước đạt 3.917 tấn, giảm 20,64% so với cùng kỳ năm trước.

Sản phẩm chè và điện vẫn là sản phẩm đặc trưng ngành công nghiệp của tỉnh. Doanh thu của 2 sản phẩm này đóng góp phần lớn vào tổng sản phẩm (GRDP) của tỉnh.

**\* Chỉ số sử dụng lao động 6 tháng đầu năm 2020:** Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn giảm 5,21% so với cùng kỳ năm trước. Tình hình sử dụng lao động giảm ở hầu hết các ngành và giảm mạnh ở các ngành như: ngành khai khoáng giảm 16,46%, sản xuất đồ uống giảm 14,29%, ngành chế biến gỗ giảm 28,12%, sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 29,09%, sản xuất từ kim loại đúc sẵn giảm 14,52%. Theo thành phần kinh tế, doanh nghiệp ngoài quốc doanh giảm 7,75%% so với cùng kỳ năm trước; doanh nghiệp nhà nước giảm 2,74% so với cùng kỳ năm trước.

**4. Hoạt động dịch vụ**

**4.1. Bán lẻ hàng hóa và dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch**

Dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa theo nhóm ngành hàng 6 tháng đầu năm 2020 ước đạt 2.631.452 triệu đồng, giảm 12,51% so với cùng kỳ năm trước.

Mặc dù sang tháng 5 cả nước đã ngăn chặn, kiểm soát được dịch bệnh, tạo điều kiện cho các hoạt động kinh tế - xã hội phục hồi nhanh, nhiều chính sách hỗ trợ kịp thời, lãi suất cho vay đối với lĩnh vực ưu tiên giảm; thị trường tiền tệ, tín dụng, ngoại hối cơ bản ổn định, bên cạnh đó, các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 được triển khai tích cực, nhận được sự quan tâm, ủng hộ của người dân. Tỉnh đang từng bước khắc phục khó khăn, khôi phục mạnh mẽ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm, ổn định đời sống của nhân dân; tận dụng thời cơ, đẩy nhanh cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao năng lực nội tại từng ngành, từng lĩnh vực; đổi mới cách làm, tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có, thu hút mọi nguồn lực cho phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương..., góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, tỉnh vẫn còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, như thiên tai, dịch bệnh, việc làm tạo ra thu nhập cho người dân ở mức còn thấp...

Dự ước doanh thu ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống 6 tháng năm 2020 ước đạt 228.312 triệu đồng, giảm 29,4% so với cùng kỳ năm trước. Tháng 5, tháng 6 các hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch hoạt động trở lại, lao động phổ thông ở các bản, xã lên thành phố ngày càng đông, nhu cầu du lịch của người dân bắt đầu tăng trở lại, nhưng do ảnh hưởng của Nghị định 100/2019/NĐ-CP về xử phát uống rượu bia đối với người tham gia giao thông, người dân ít tụ tập ăn uống ngoài gia đình và do tình hình dịch bênh Covid-19 bùng phát kéo dài ảnh hưởng lớn đến doanh thu các ngành này.

**4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa**

**Doanh thu vận tải**

Tổng doanh thu ước đạt 101.706 triệu đồng, so với cùng kỳ năm giảm 21,21%. Trong đó: Doanh thu vận tải hàng hoá đạt 68.023 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước giảm 13,21%; Doanh thu vận tải hành khách đạt 32.612 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước giảm 32,85%; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 1.071 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước giảm 50%.

**Khối lượng hành khách, hàng hóa vận chuyển, luân chuyển**

Khối lượng hàng hoá vận chuyển đạt 612.250 tấn, so với cùng kỳ năm trước giảm 30,25%. Khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 22.692.270 Tấn.Km, so với cùng kỳ năm trước giảm 32,01%.

Số lượng hành khách vận chuyển đạt 500.630 người, so với cùng kỳ năm trước giảm 37,64%. Số lượng hành khách luân chuyển đạt 46.445.550 Ng.Km, so với cùng kỳ năm trước giảm 19,64%.

Hoạt động vận tải hàng hóa, hành khách tỉnh Lai Châu 6 tháng năm 2020 diễn ra bất thường, vào tháng 1 diễn ra tết cổ truyền của dân tộc đem lại doanh thu lớn cho hoạt động vận tải nhất là vận tải hành khách, sang tháng 2,3,4 dịch bệnh Covid-19 bùng phát nhu cầu đi lại của người dân giảm mạnh cùng với đó các hoạt động kinh tế - xã hội hầu hết đều bị tạm dừng hoạt động ảnh hưởng tiêu cực đến ngành vận tải. Tháng 5,6 sau khi dịch bệnh được kiểm soát hoạt động vận tải đang dần phục hồi trở lại nhưng vẫn ở mức thấp. Với những tác động tiêu cực trong 6 tháng đầu năm 2020 đã làm giảm doanh thu ngành vận tải khá lớn.

**4.3. Bưu chính viễn, thông**

Tổng số thuê bao điện thoại có đến cuối kỳ báo cáo ước đạt 398.021 thuê bao, tăng 6,1% so với cùng kỳ năm trước, tăng 17,6% so với kế hoạch năm.

Số thuê bao internet có đến cuối kỳ báo cáo ước đạt 29.534 thuê bao tăng 16% so với cùng kỳ năm trước, giảm 0,4%

Do thời đại công nghệ 4.0 và nhu cầu của cuộc sống cũng như công việc nên số người dùng điện thoại ngày càng tăng, đặc biệt là những số thuê bao điện thoại này còn kết nối internet để có thể truy cập vào được các trang mạng xã hội xem tin tức, xem báo, công việc, trao đổi mua bán… Chính vì vậy mà số thuê bao điện thoại, internet ngày càng tăng lên qua các năm.

**4.4. Hoạt động của Doanh nghiệp**

Trong 6 tháng đầu năm tỉnh đã cấp đăng ký thành lập mới cho 42 doanh nghiệp (DN), giảm 18 DN so với cùng kỳ năm trước, lũy kế trên toàn tỉnh đạt 1.513 DN, trong đó có 1.167 DN kê khai thuế, chiếm 77,1% tổng số doanh nghiệp (6 tháng đầu năm kê khai mới cho 55 DN); thành lập mới 17 hợp tác xã (HTX), nâng tổng số HTX trên toàn tỉnh lên 314 HTX, trong đó có 219 HTX hoạt động sản xuất kinh doanh; tổng số thuế do các Doanh nghiệp nộp ngân sách ước đạt trên 353 tỷ đồng.

Hoạt động thu hút đầu tư được quan tâm chỉ đạo, các cấp, các ngành tăng cường công tác hướng dẫn thủ tục đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tham gia đầu tư trên địa bàn tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm đã phê duyệt chủ trương đầu tư cho 08 dự án với vốn đăng ký đầu tư 779 tỷ đồng (lĩnh vực dịch vụ thương mại 01 dự án, lĩnh vực công nghiệp xây dựng 07 dự án), giảm 08 dự án so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế đến nay trên địa bàn tỉnh có 227 dự án với tổng vốn đầu tư 116.914 tỷ đồng.

**4.5. Hoạt động du lịch**

Tổng lượt khách du lịch trong 6 tháng đầu năm 2020 ước đạt 103.170 lượt khách, so với cùng kỳ năm trước giảm 42,14%. Trong đó: Khách Quốc tế 4.250 lượt khách; Khách Nội địa 98.920 lượt khách.

Hoạt động lữ hành: Tổng lượt khách du lịch theo tua là 111 lượt khách, giảm 75 lượt khách so với cùng kỳ năm trước.

Tính đến thời điểm hiện tại mạng lưới khách sạn có 28 khách sạn tăng 16,67% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khách sạn 3 sao trở lên 3 khách sạn, số phòng khách sạn là 984 phòng tăng 9% so với cùng kỳ năm trước; công suất sử dụng phòng là 63%.

**II. KIỀM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ**

**1. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)**

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn tỉnh 105,2%, tăng 5,2% so với cùng kỳ năm trước. CPI 6 tháng đầu năm tăng so với cùng kỳ năm trước là do ảnh hưởng lớn từ chỉ số giá của nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 13,77% (do giá thực phẩm thịt lợn hơi tăng 38,01%, giá thịt bò tăng 13,23%, giá thịt gia cầm tươi sống tăng 7,62%... dẫn đến ăn uống ngoài gia đình tăng theo, tăng 11,46%).

Do ảnh hưởng của mưa đá những tháng đầu năm tại các địa phương trong tỉnh ảnh hưởng đến chất lượng sinh trưởng cây trồng làm cho nguồn cung rau xanh giảm nên giá rau xanh, rau dạng củ (cải,đỗ...) tăng 7,54% so với cùng kỳ năm trước.

Lệnh giãn cách xã hội kéo dài trong quý do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhu cầu về một số mặt hàng thuốc y tế tăng 3,7%, điện tăng 5,97%, nước tăng 10,3% so với cùng kỳ năm trước do nhu cầu sử dụng của người dân tăng.

*Chỉ số giá vàng*: Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh bình quân 6 tháng đầu năm tăng 26,42% so với cùng kỳ năm trước do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng chỉ bán lẻ bình quân 6 tháng trên địa bàn tỉnh ở mức 4.652.000 đồng/chỉ.

*Chỉ số giá đô la mỹ*: Chỉ số giá đô la Mỹ bình quân 6 tháng đầu năm tăng 0,13% so với cùng kỳ năm trước. Giá bình quân 6 tháng 1USD = 23.280 VNĐ.

**2. Đầu tư, xây dựng**

**2.1. Vốn đầu tư**

Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2020 ước đạt 3.276 tỷ đồng; so với cùng kỳ năm trước tăng 17,57%. Trong đó: Vốn Nhà nước trên địa bàn ước đạt 1.067 tỷ đồng, chiếm 32,57% tổng vốn đầu tư trên địa bàn, so với cùng kỳ năm trước tăng 6,83%; Vốn ngoài Nhà nước ước đạt 2.209 tỷ đồng, chiếm 67,43% tổng vốn đầu tư trên địa bàn, so với cùng kỳ năm trước tăng 23,57%.

So với cùng kỳ năm trước tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng mạnh, tăng 17,57% là do: Kế hoạch nguồn vốn thuộc nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh năm 2020 tăng gấp 2,1 lần so với năm trước; Tình hình giải ngân vốn ngân sách nhà nước đạt mức khá tốt, tính đến hết tháng 5/2020 khối lượng vốn giải ngân là 828.052 triệu đồng, đạt 32,62% so với kế hoạch năm tăng 57,66% so với năm trước; Vốn đầu tư của tổ chức, doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng so với cùng kỳ năm trước do tỉnh có những chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp về đầu tư công, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ; lãi suất cho vay của các ngân hàng cũng như giá cả nhiên, nguyên vật liệu giảm tác động tích cực tới hoạt động đầu tư của các tổ chức, doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Tuy nhiên, tỉnh không thu hút được vốn đầu tư của các tổ chức và doanh nghiệp nước ngoài, do các điều kiện khắc nghiệt về thời tiết cũng như địa hình phức tạp, dân cư thưa thớt.

Tỉnh tiếp tục có những biện pháp, chương trình kế hoạch hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã: Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản, đảm bảo giải ngân theo đúng kế hoạch đã được giao; đôn đốc các nhà thầu nghiệm thu khối lượng hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khởi công mới. UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo giải quyết vướng mắc trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng, sớm bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công. Dự tính trong 6 tháng cuối năm tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tăng.

**2.2. Xây dựng**

Giá trị sản xuất ngành xây dựng 6 tháng đầu năm 2020 theo giá hiện hành ước đạt 2.977 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 5,14%. Giá trị sản xuất ngành xây dựng theo giá so sánh năm 2010 ước đạt 2.080 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 5,16%. Phân theo loại công trình như sau: Công trình nhà ở đạt 639 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 23,21%; Công trình nhà không để ở đạt 376 tỷ đồng, giảm 18,02% so với cùng kỳ năm trước; Công trình kỹ thuật dân dụng đạt 907 tỷ đồng, tăng 4,36% so với cùng kỳ năm trước; Hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 158 tỷ đồng, tăng 20,1% so với cùng kỳ năm trước.

Giá trị sản xuất 6 tháng 2020 tăng 5,16% so với cùng kỳ năm trước, tăng do nguồn vốn đầu tư xây lắp thuộc nguồn ngân sách nhà nước năm nay tăng gấp đôi so với năm trước. Sang tháng 5, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát mọi hoạt động đầu tư xây dựng trở lại bình thường. Chính phủ đã giao Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tín dụng cân đối đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xét duyệt hồ sơ vay vốn, nâng cao khả năng tiếp cận vốn vay. Đồng thời Chính phủ cũng đã ban hành các chính sách hỗ trợ thuế như gia hạn nộp thuế, miễn thuế đất… Chính sách tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội. Chỉ đạo các địa phương có những chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người lao động bị ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19, tăng cường công tác giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 tạo động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế sau dịch bệnh.

Bên cạnh đó điều kiện khí hậu thời tiết thuận lợi cho việc thi công xây dựng các công trình. Các chủ đầu tư và đơn vị thi công các công trình tranh thủ đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện phần thô của công trình trước khi mùa mưa đến.

**3. Tài chính, tín dụng ngân hàng**

- *Thu, chi ngân sách*:Tổng thu ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2020 ước đạt 5.406 tỷ đồng, bằng 64% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 95% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt ước đạt 571,9 tỷ đồng, đạt 27% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 40% so với cùng kỳ năm trước. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 3.513 tỷ đồng, đạt 41% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 11% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Chi thường xuyên ước đạt 2.220 tỷ đồng, chiếm 63% tổng chi ngân sách, đạt 39% so với dự toán, giảm 11% so với cùng kỳ năm trước.

*- Hoạt động ngân hàng:* Hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Tổng huy động vốn lũy kế đến 30/6/2020 ước đạt 15.702 tỷ đồng, giảm 1,03% so với cuối năm 2019, giảm 0,68% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng dư nợ ước đạt 15.114 tỷ đồng, tăng 1,61% so với cuối năm 2019, tăng 0,19% so với cùng kỳ năm trước; mặt bằng lãi suất duy trì ổn định, nợ xấu nội bảng là 1,38%/tổng dư nợ, nằm trong tỷ lệ cho phép. Trong 6 tháng đầu năm 2020, các chi nhánh, ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân đã tích cực triển khai các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**III. BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA VÀ CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI KHÁC**

**1. Dân số, lao động, việc làm và đời sống dân cư**

**1.1. Dân số và lao động việc làm**

Quý 2 năm 2020 dân số của tỉnh Lai Châu ước tính là 470.180 người trong đó: Khu vực thành thị là 84.011 người, khu vực nông thôn là 386.169 người. Dân số phân bố không đồng đều giữa các vùng trong tỉnh, do đặc tính công việc là một tỉnh lao động chủ yếu trong ngành nông nghiệp nên dân số tập trung nhiều ở khu vực Nông thôn: chiếm 82,14%, Thành thị chiếm 17,86%.

Nguồn lao động từ 15 tuổi trở lên quý 2 năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu dự ước có khoảng 274.870 người, trong đó: khu vực nông thôn có 223.680 người, chiếm 81,37% tổng số; thành thị là 51.190 người, chiếm 18,63%. Lực lượng lao động có việc làm là 254.700 người, chiếm 54,1% so với tổng dân số.

Phân theo ngành kinh tế, lao động trong nhóm ngành nông - lâm - thủy sản có 206.250 người chiếm 80,9% số người có việc làm; Lao động trong nhóm ngành công nghiệp - xây dựng có 14.400 người chiếm 5,6% so với số người có việc làm; Lao động trong nhóm ngành dịch vụ có 34.050 người chiếm 13,4% số người có việc làm. Có thể nhận thấy lực lượng lao động trong ngành nông nghiệp chủ yếu là lao động tự làm và lao động gia đình là nhóm yếu thế công việc không ổn định.

Tỉ lệ lao động trong các ngành nông, lâm, thủy sản tăng từ 80,5% quý I lên 80,9% trong quý II năm 2020. Ngược lại, tỉ lệ lao động ngành công nghiệp- xây dựng giảm từ 5,7% quý I xuống 5,6% trong quý II năm 2020, lao động trong nhóm ngành dịch vụ giảm từ 13,6% quý I xuống 13,4% trong quý II năm 2020. Sự dịch chuyển lao động theo hướng tăng tỷ trọng lao động ngành nông nghiệp, giảm tỷ trọng ngành công nghiệp và dịch vụ điều đó cho thấy sự ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 vẫn còn kéo dài. Trình độ lao động trong khu vực nông nghiệp nông thôn vẫn còn thấp. Do đó dù thiếu việc làm nhưng họ vẫn không có năng lực chuyển đổi sang khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ.

**1.2. Tình hình đời sống dân cư**

**a. Thực trạng đời sống cán bộ, công nhân viên chức, người lao động hưởng lương**

***\* Khu vực nhà nước***

6 tháng đầu năm 2020 mức lương tối thiểu vẫn giữ ở mức 1.490.000 đồng/tháng. Dự kiến đến hết năm 2020 sẽ không tăng lương theo lộ trình do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong đó phải chi ngân sách cho nhiều việc cấp bách, trong khi nguồn ngân sách dự phòng rất hạn chế. Cần quan tâm đến những khoản chi cần thiết hơn, đặc biệt là chi cho an sinh xã hội, như hỗ trợ, doanh nghiệp, người lao động thất nghiệp...

Thu nhập bình quân đầu người của CBCCVC tỉnh Lai Châu 6 tháng năm 2020 ước tính khoảng 5,4 triệu đồng/người/tháng. Một số đơn vị không có phụ cấp công vụ hoặc phụ cấp ngành thu nhập khoảng 4,8 triệu đồng/người/tháng.

Nhìn chung, với chi phí tiêu dùng đắt đỏ như Lai Châu thì đời sống cán bộ công chức, viên chức còn gặp nhiều khó khăn. Đối với công chức, viên chức công tác ở vùng sâu, vùng xa được hưởng mức phụ cấp ưu đãi cao hơn góp phần ổn định cuộc sống, tuy nhiên cơ sở vật chất ở đây còn chưa hoàn thiện như hệ thống điện, đường, trường, trạm chưa đồng bộ, hàng hóa phục vụ cho nhu cầu thiết yếu còn thiếu, giá cao và chưa đảm bảo chất lượng, một số cán bộ còn phải thuê nhà ở, hoặc ở nhờ khiến đời sống còn gặp nhiều khó khăn.

***\* Khu vực doanh nghiệp***

Trong 6 tháng, các chi nhánh ngân hàng đã tiến hành rà soát, đánh giá tình hình thiệt hại và có giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng của dịch bệnh CoVid-19. Các doanh nghiệp đã được miễn giảm thuế, cơ cấu lại nợ, miễn giảm lãi suất cho vay. Việc hỗ trợ góp phần làm giảm bớt khó khăn cho các doanh nghiệp, phục hồi sản xuất và kinh doanh, tạo việc làm cho người lao động có thu nhập phát triển kinh tế gia đình và địa phương ổn định cuộc sống. Đồng thời, thành lập mới 42 doanh nghiệp và 17 hợp tác xã cũng góp phần tạo việc làm cho người lao động.

**b. Đời sống nông dân ở địa phương**

Trong 6 tháng đầu năm 2020, tình hình sản xuất nông nghiệp của bà con nông dân còn gặp nhiều khó khăn do thời tiết có nhiều diễn biến thất thường, mưa đá, dông lốc xảy ra liên tục làm thiệt hại về nhà cửa, lúa, hoa màu, chăn nuôi; dịch tả lợn Châu Phi ảnh hưởng trực tiếp về vốn để tái đàn của các hộ chăn nuôi; đại dịch Covid-19 đã tác động tiêu cực tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ gia đình, cá thể... Chính vì vậy mà đời sống của bà con nhân dân trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, các hộ thiếu đói vẫn còn xảy ra.

**2. Công tác an sinh xã hội**

***\* Tình hình thiếu đói giáp hạt***

Ban hành Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ 374,58 tấn gạo cứu đói giáp hạt năm 2020. Định mức hỗ trợ 15kg/người/tháng của Thủ tướng Chính phủ cho các huyện, thành phố năm 2020. Đối tượng là các hộ thiếu đói giáp hạt, hỏa hoạn, mất mùa, các nhân khẩu đói thuộc 8 huyện/thành phố góp phần giảm bớt khó khăn, ổn định cuộc sống cho bà con.

Hàng năm, tỷ lệ hộ đói, nghèo giảm theo kế hoạch đề ra, nhưng kết quả giảm nghèo chưa bền vững, các hộ đã thoát nghèo đời sống còn rất khó khăn, nguy cơ tái nghèo cao. Một bộ phận người nghèo vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động vươn lên thoát nghèo. Nguồn lực cho công tác giảm nghèo còn hạn chế, nhất là nguồn lực tại chỗ của cộng đồng, họ hàng. Cán bộ làm công tác giảm nghèo trình độ chuyên môn còn hạn chế, phong tục tập quán của người dân địa phương còn lạc hậu nên việc khảo sát các nhu cầu hỗ trợ cho người nghèo chưa sát thực tế. Mặt khác, thiên tai lũ lụt, địa hình không thuận lợi cũng làm thiệt hại đến quá trình sản xuất nông nghiệp của bà con dẫn đến tình trạng đói giáp hạt và nghèo vẫn xảy ra qua các năm.

***\* Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ vùng nghèo, người nghèo.***

Việc triển khai thực hiện hiệu quả những chính sách tín dụng ưu đãi của Nhà nước với phát triển kinh kế - xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu chính đáng về nguồn vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác có điều kiện tổ chức sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện sống, nhằm giúp người dân có vốn để sản xuất kinh doanh, cải thiện kinh tế, vươn lên xóa đói, giảm nghèo. Ngân hàng chính sách tỉnh tiếp tục giải ngân cho các cá nhân thuộc diện vay với lãi suất ưu đãi trên địa bàn tỉnh. Cụ thể tính đến 31/05/2020: Cho vay hỗ trợ ưu đãi người nghèo 81.801triệu đồng cho 1.675 khách hàng; Cho vay giải quyết việc làm 51.193,8 triệu đồng cho 947 khách hàng; Hỗ trợ cho hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 87.911 triệu đồng cho 1943 khách hàng; Cho vay nguồn nước sạch và vệ sinh môi trường 22.083 triệu đồng cho 1.138 khách hàng; Cho vay hộ dân tộc thiểu số 482 triệu đồng cho 11 khách hàng.

Trong dịp tết Nguyên Đán các ban, ngành và các nhà tài trợ đã đến thăm hỏi, động viên và trao quà Tết cho hơn 150 bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn nằm viện điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh không thể về nhà ăn Tết.

6 tháng đầu năm đã thực hiện trợ giúp thường xuyên cho 8.354 đối tượng bảo trợ xã hội với kinh phí: 17.585 triệu đồng. Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 261.255 người.

***\* Bảo trợ xã hội:***

6 tháng đầu năm 2020 công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, người già cô đơn được thực hiện thường xuyên và liên tục. Trong dịp tết Nguyên Đán, tổ chức chúc thọ cho 607 người cao tuổi trên địa bàn tỉnh. Tổ chức trao 1.652 xuất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, kinh phí 1.828 triệu đồng cấp 3.616 thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi.

Các ban, ngành và các nhà tài trợ đã đến thăm hỏi, động viên và trao quà Tết 36 suất quà, mỗi suất quà trị giá 300.000 đồng cho 36 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn điều trị bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, tổng trị giá 10.800.000 đồng từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh. Tổ chức trao 4.156 suất quà, trị giá 1.740 triệu đồng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp, Quỹ Đảm bảo xã hội và nguồn xã hội hóa; trao 450 xuất đồ ấm cho trẻ em nghèo xã Tả Ngảo của huyện Sìn Hồ từ ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” Trung ương. Với món quà tuy nhỏ nhưng tạo cho trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn đều được đón Tết vui vẻ, đầm ấm.

 Cũng trong 6 tháng tổ chức khám sàng lọc cho hơn 300 trẻ em trong đó phát hiện 20 ca mắc bệnh tim bẩm sinh, các cháu mắc bệnh tim sẽ được miễn phí hoàn toàn về chi phí khám và phẫu thuật.

***\* Thực hiện chính sách với người có công***

Nhân dịp tết Nguyên đán năm 2020 các tập thể, cá nhân đã tặng 2.198 suất quà cho gia đình người có công trên địa bàn tỉnh, trị giá là 1.857,2 triệu đồng.

Phân bổ kinh phí Mộ - Nghĩa trang liệt sỹ năm 2020, với kinh phí 9.000 triệu đồng, để sữa chữa 03 công trình nghĩa trang liệt sĩ (NTLS Thị trấn huyện Nậm Nhùn, Sìn Hồ, NTLS tỉnh Lai Châu);

Mua bảo hiểm Y tế cho 2.083 người là đối tượng người có công, thân nhân người có công và đối tượng theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg;

Phê duyệt danh sách điều dưỡng phục hồi sức khỏe năm 2020 đối với đối tượng người có công, thân nhân người có công với cách mạng. Tổng số người được điều dưỡng là: 253 người; số tiền là 468,42 triệu đồng.

**3. Giáo dục, đào tạo**

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên. tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2019-2020, chất lượng giáo dục được cải thiện, tổ chức hội nghị thi trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh đại học, cao đẳng, chính quy năm 2020; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong các cơ sở giáo dục. Chỉ đạo các đơn vị hướng dẫn học sinh ôn tập, củng cố kiến thức qua mạng internet dưới nhiều hình thức, trong đó ưu tiên các môn thi vào lớp 10 và thi tốt nghiệp THPT năm 2020; tổ chức, quản lý dạy học trực tuyến, trên truyền hình và hướng dẫn học sinh tự học thông qua các phần mềm, các bài giảng Elearning… Duy trì đào tạo 555 học sinh, sinh viên, liên kết đào tạo 587 học viên tại trường Cao đẳng cộng đồng.

**4. Y tế**

4.1. Tình hình dịch bệnh

Tính đến ngày 5/6/2020 cách ly 14.865 trường hợp, trong đó đã hoàn thành cách ly 14.791 trường hợp, hiện còn 74 trường hợp đang thực hiện cách ly; có 01 trường hợp dương tính với SARS-Cov-2 (COVID-19). Phát hiện 33 ca mắc sốt rét; 02 trường hợp nghi viêm màng não do vi rút.

4.2. HIV/AIDS

Thực hiện chương trình an toàn truyền máu: Thực hiện đúng quy định an toàn truyền máu 100% các đơn vị máu đều được sàng lọc HIV trước khi truyền.

Tính đến 31/5/2020 số người nhiễm HIV là 38 người; chết do AIDS là 8 người.

4.3 Tình hình ngộ độc thực phẩm

Trong quý xảy ra 1 vụ ngộ độc thực phẩm khiến 10 người nhập viện cấp cứu, không có trường hợp nào tử vong.

**5. Hoạt động văn hoá, thể thao**

**5.1. Văn hóa**

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng năm mới 2020 diễn ra sôi nổi, tuy nhiên sau tết Nguyên đán do ảnh hưởng của dịch Covid-19 gây ra Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo dừng tất cả các lễ, hội trên địa bàn tỉnh trong thời gian thực hiện phòng, chống dịch theo quy định; tổ chức thành công chương trình nghệ thuật “Giai điệu mùa xuân” chào xuân mới Xuân Canh Tý 2020; tham gia Lễ hội Khèn hoa - Không gian Văn hóa Tây Bắc lần thứ IV/2020 tại huyện Sa Pa tỉnh Lào Cai; tổ chức Lễ phát động toàn dân tập luyện môn Bơi, phòng chống đuối nước với trên 400 người tham gia; tiếp tục tổ chức tập luyện đối với các lớp năng khiếu Thể thao thành tích cao. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phát triển rộng rãi, thiết thực, triển khai thực hiện đăng ký các danh hiệu văn hóa đạt.

Công tác thông tin, truyền thông được triển khai tốt, đúng định hướng, phản ánh mọi mặt đời sống kinh tế, văn hóa xã hội, chính trị của tỉnh. Tập trung tuyên truyền: Các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân Canh tý 2020, công tác phòng, chống dịch Covid-19;

Sau dịch Covid-19 bị đẩy lùi, ngành Du lịch tỉnh đang đẩy mạnh thực hiện các giải pháp, tạo mọi điều kiện tốt nhất để các công ty, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân mở lại các dịch vụ tham quan, nghỉ dưỡng, đưa đón, mở cửa điểm du lịch. Theo đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá nhằm thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến với tỉnh. Từ đó, từng bước phục hồi, đưa các điểm du lịch vào hoạt động, góp phần tăng thu ngân sách địa phương.

**5.2. Hoạt động thể dục thể thao**

Để thực hiện tốt việc kiểm soát dịch Covid-19, năm nay, Tỉnh tạm dừng tổ chức các hoạt động thể dục thể thao lớn trong những tháng cách ly xã hội. Dù không tổ chức tập trung song vẫn khuyến khích nhân dân tập luyện thể dục thể thao, rèn luyện thân thể tại nhà, nơi cư trú và các địa điểm phù hợp. Sau khi dịch Covid được khống chế thành công và ổn định trên toàn xã hội, tỉnh đã quyết định cho phép mở lại các hoạt động thể thao.

Tổ chức Giải vô địch bóng chuyền hơi các câu lạc bộ tỉnh lần thứ III năm 2020. Tổ chức giải Giải bóng bàn, cờ vua, cờ tướng tỉnh Lai Châu lần thứ XIII, năm 2020. Tổ chức Giải cầu lông trẻ, thiếu niên-nhi đồng tỉnh Lai Châu lần thứ XVI. Tổ chức Giải vô địch quần vợt Cúp Truyền hình tỉnh Lai Châu mở rộng lần thứ VII.

Hoạt động thể dục, thể thao diễn ra nhằm giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, hưởng ứng phong trào rèn luyện sức khỏe theo tấm gương của Bác Hồ, đồng thời phát triển phong trào thể dục, thể thao rộng khắp trên địa bàn tỉnh.

**6. Tai nạn giao thông**

Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ đảm bảo trật tự ATGT để làm thay đổi cơ bản tình hình giao thông trên địa bàn, khắc phục triệt để những tồn tại kéo dài từ những năm trước... Trong 6 tháng đầu năm đã xảy ra 36 vụ tai nạn đáng tiếc khiến 12 người bị chết và 47 người bị thương; so với cùng kỳ năm trước tăng 9 vụ, số người bị chết giảm 1, số người bị thương tăng 19.

**7. Thiệt hại thiên tai**

Từ đầu năm 2020 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 12 đợt mưa đá, gió lốc, mưa lớn gây thiệt hại nặng về người và tài sản, ước tổng thiệt hại trên 167 tỷ đồng. Cụ thể: Về người: 04 người chết, 15 người bị thương; về tài sản: 8.412 ngôi nhà bị thiệt hại (51 nhà bị đổ, sập hoàn toàn, 8.361 nhà bị tốc mái, thủng mái và thiệt hại); về sản xuất: 3.436 ha cây trồng các loại bị gãy, dập, ảnh hưởng (751 ha lúa; 4 ha mạ; 113 ha rau màu; 322,4 ha cây trồng lâu năm; 748,9 ha cây trồng hàng năm; 1.497,6 ha cây ăn quả tập trung; 2.117 chậu cây địa lan; 2.577 con gia cầm, 43 con gia súc bị chết, 08 lồng cá bị thiệt hại); về cơ sở hạ tầng: 01 cầu treo bị sập; 09 công trình thủy lợi, 02 trụ sở cơ quan, 12 điểm trường, 01 đồn Biên phòng bị thiệt hại, ảnh hưởng; 03 cột điện bị đổ gãy, hệ thống điện nội thị thị trấn Nậm Nhùn bị hư hỏng; một số tuyến đường Quốc lộ bị sạt lở gây tắc nghẽn giao thông, khối lượng sạt lở trên 2.300 m3 đất, đá.

Ngoài ra 17-18/6 xảy ra trận động đất trên toàn tỉnh gây thiệt hại tại huyện Mường Tè, cụ thể: 2 người bị thương, 65 ngôi nhà bị hư hại, ước thiệt hại 3,6 tỉ đồng.

Kết quả: đã dựng lại được 51/51 căn nhà; sửa chữa, lợp lại mái cho 8.211 căn nhà, đạt 98,2%; hướng dẫn bà con nông dân tổ chức vệ sinh đồng ruộng, khắc phục được khoảng 70% diện tích cây trồng bị thiệt hại (bằng 2.400 ha); Tổ chức cảnh báo các khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ quét; hướng dẫn nhân dân gia cố, chằng chống nhà cửa; tổ chức kiểm soát người qua lại tại các khu vực ngầm, tràn, đường bị ngập, khu vực nguy cơ sạt lở...

**8. Môi trường**

Những năm qua, công tác phòng cháy, chữa cháy đã được tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đạt được những kết quả tích cực. Lực lượng Công an nhân dân, nòng cốt là Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy đã phối hợp với các lực lượng và sự tham gia của các tầng lớp nhân dân đã tích cực triển khai các biện pháp phòng ngừa; kịp thời chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ các vụ cháy, nổ, sự cố, tai nạn, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, góp phần bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, tình hình cháy, nổ, sự cố, tai nạn vẫn diễn biến phức tạp, trong 6 tháng đầu năm xảy ra 08 vụ cháy nhà, ước thiệt hại 3.120 triệu đồng và 43 vụ vi phạm môi trường đã xử phạt 260 triệu đồng.

**IV. ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP**

***\* Về kinh tế***

Tập trung sản xuất vụ Mùa đạt kết quả tốt nhất; chủ động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, không chủ quan với bệnh dịch tả lợn Châu Phi vẫn có nguy cơ bùng phát trở lại. Hỗ trợ giúp bà con nhân dân tái đàn, phát triển chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật.

Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô hanh. Đồng thời, chủ động theo dõi, ứng phó với các diễn biến phức tạp của thời tiết.

Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa lũ năm 2020.

Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Quyết tâm cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản và giải ngân vốn đầu tư công; đôn đốc các nhà thầu nghiệm thu khối lượng hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khởi công mới.

Kiểm tra chặt chẽ công tác quản lý, sử dụng ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí; chống thất thu ngân sách và thu hồi nợ đọng thuế.

Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; tiếp tục khai thác hiệu quả các khu, điểm du lịch đã đầu tư; tập trung phát triển du lịch cộng đồng, văn hóa, phát triển các tua, tuyến du lịch.

***\* Về văn hóa - xã hội***

Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức thi THPT quốc gia năm 2020 đảm bảo khách quan, minh bạch, đúng quy chế. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào năm học mới 2020 - 2021. Rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị các trường, lớp học để kịp thời nâng cấp, sửa chữa, chuẩn bị các điều kiện và tổ chức khai giảng năm học mới.

Tập trung nâng cáo chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm. Đẩy mạnh công tác tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động.

Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân nhất là các tuyến xã, vùng sâu, vùng xa. Tập trung phòng chống dịch bệnh hiệu quả, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp.

Tập trung chăm lo cải thiện đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo bền vững, trong đó trọng tâm là thực hiện các chính sách tạo việc làm.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa dân tộc.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông.

*Trên đây là báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Vụ TK tổng hợp - TCTK; - TT tư liệu và dịch vụ TK - TCTK- Tỉnh uỷ Lai Châu;- HĐND tỉnh Lai Châu;- UBND tỉnh Lai Châu; - Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh LC;- Lãnh đạo cục TK Lai Châu; - Lưu: TH, VT. | **KT. CỤC TRƯỞNG****PHÓ CỤC TRƯỞNG****Đã ký****Vũ Mạnh Khiết** |